

Số: 92 /2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 371; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 292/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- **Anh Đoàn Mạnh T**- Sinh năm: 1969; CCCD: 00106901xxxx cấp ngày 20/7/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- **Chị Nguyễn Thị V** – Sinh năm: 1985; CCCD: 02418500xxxx cấp ngày 20/07/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cùng HKTT: Hàm Long, Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Cùng hiện ở tại: Hàng Cân, Hàng Đào, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Đoàn Mạnh T và chị Nguyễn Thị V tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 05/01/2006 (số 03/2006) tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người yêu cầu cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh **Đoàn Mạnh T** và chị **Nguyễn Thị V** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là cháu Đoàn Nguyễn Nam S sinh ngày 06/9/2004 và cháu Đoàn Nguyễn Nam H sinh ngày 20/12/2007. Sau ly hôn anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H cháu kể từ tháng 09/2023 cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Do cháu S đã đủ 18 tuổi nên Tòa án không xem xét giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con, anh T tự nguyện chịu cả, anh T sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung và anh T không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị V có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 000000628177 ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đ-ơng sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L-u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình